

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ XÂY DỰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SXD-QLHĐXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 01 năm 2023

V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn

Kính gửi: Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã Đức Phổ

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 379/TTr-BQL ngày 22/12/2022 của quý Ban về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn, mã hồ sơ: 000.00.42.H48-221230-0001; kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung (điều chỉnh) đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035; Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), thị xã Đức Phổ; Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), thị xã Đức Phổ; Quyết định số 5727/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết phía Tây thị trấn Đức Phổ (tỷ lệ 1/500); Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết phía Tây thị trấn Đức Phổ (tỷ lệ 1/500);*

*Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 12/11/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ về chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn; Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 12/11/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ về việc cho ý kiến xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2022 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã;*

*Trên cơ sở Công văn số 48/SCT-QLNL ngày 09/01/2023 của Sở Công*

*Thương về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục Cấp điện thuộc dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn; Công văn số 1735/SKHCN-QLCN ngày 04/11/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định công nghệ, thiết bị hạng mục Trạm xử lý nước thải dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn; Công văn số 449/SGTVT-QLCL ngày 04/3/2022 của Sở Giao thông vận tải về việc ý kiến thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục công trình giao thông dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn.*

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn, như sau:

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN:**

1. Tên dự án: Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn.
2. Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình:
  - Nhóm dự án: Nhóm C.
  - Hạng mục giao thông: Công trình giao thông cấp III.
  - Hạng mục hệ thống cấp điện: Công trình năng lượng cấp IV.
  - Hạng mục hạ tầng kỹ thuật:
    - + Hạng mục thoát nước mưa: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp II.
    - + Hạng mục thoát nước thải: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.
    - + Các hạng mục san nền, cấp nước, điện chiếu sáng, vỉa hè + cây xanh, thông tin liên lạc: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ.
4. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã Đức Phổ.
5. Địa điểm xây dựng: Phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
6. Giá trị tổng mức đầu tư: 42,6 tỷ đồng (theo Tờ trình số 379/TTr-BQL ngày 22/12/2022 của Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã Đức Phổ).
7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thị xã (vốn thu từ quỹ đất).
8. Thời gian thực hiện: 2022-2023.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: QCVN 10/2014/BXD, QCVN 07/2016/BXD, QCXDVN 01:2021/BXD, TCVN 7957:2008, TCXDVN 33:2006, TCVN 5574:2012, TCVN 9116:2012, TCVN 104:2007...
10. Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi.
11. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và đầu tư Quảng Ngãi.

### **II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH DỰ ÁN**

### 1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung (điều chỉnh) đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035;

- Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), thị xã Đức Phổ;

- Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh), thị xã Đức Phổ;

- Quyết định số 5727/QĐ-UBND ngày 04/12/2019 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết phía Tây thị trấn Đức Phổ (tỷ lệ 1/500);

- Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết phía Tây thị trấn Đức Phổ (tỷ lệ 1/500);

- Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 12/11/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ về chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn;

- Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 12/11/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ về việc cho ý kiến xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2022 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã.

### 2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

- Thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở.

- Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng công trình.

### 3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

#### 3.1. Năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng và Đầu tư Quảng Ngãi, mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng QNG-00002394.

#### 3.2. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:

- Chủ trì khảo sát địa hình công trình: Mai Đức Dũng, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00103836.

- Chủ trì khảo sát địa chất công trình: Nguyễn Thanh Tùng, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00036996.

- Chủ trì hạng mục giao thông: Bùi Trần Tùng Anh, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00107721.

- Chủ trì hạng mục san nền, thoát nước mưa, thoát nước thải, vỉa hè, cây xanh, thông tin liên lạc: Phạm Thị Quỳnh, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00107712.

- Chủ trì các hạng mục cấp nước: Đoàn Gia Dũng Khanh, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00111414;

- Chủ trì thiết kế cấp điện, điện chiếu sáng: Nguyễn Hoài Tâm, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00094161;

- Chủ trì lập dự toán xây dựng công trình: Phan Tấn Tài, mã số chứng chỉ hành nghề QNG-00028476.

### III. NỘI DUNG HỒ SƠ DỰ ÁN TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn với tổng diện tích khoảng 2,16 ha gồm các hạng mục: San nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải, điện chiếu sáng, vỉa hè + cây xanh, cấp điện, cấp nước và thông tin liên lạc theo quy hoạch được duyệt.

2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

2.1. San nền:

- San nền theo lô với tổng diện tích khoảng 1,5ha, toàn bộ khu vực san nền được đắp với tổng khối lượng khoảng 22.123m<sup>3</sup>, chiều dày đất đắp trung bình (0,5÷2,0)m, hệ số đầm nén  $K \geq 0,85$ , đào đất cục bộ diện tích khoảng 26m<sup>2</sup>, khối lượng đào khoảng 2,3m<sup>3</sup>.

- Gia cố mái ranh taluy đắp tại những đoạn đắp san nền cao; kết cấu mái gia cố thiết kế bê tông M150 đá 2x4 dày 12cm, chân khay đỡ bê tông M150 đá 2x4.

2.2. Giao thông:

a) Các tuyến đường giao thông trong khu đất được thiết kế dạng hai mái với  $I_{\text{ngang}}=2\%$  dốc sang hai bên, hệ đường dốc  $I_{\text{hè}}=1,5\%$  về phía lòng đường, bao gồm 05 tuyến có các cấp đường, mặt cắt ngang như sau:

*Bảng tổng hợp cấp, loại đường và quy mô mặt cắt ngang từng tuyến đường*

TT	Tên tuyến đường	Cấp đường, loại đường	Tốc độ thiết kế (km/h)	Chiều dài (m)	Mặt cắt ngang đường		
					B <sub>n</sub> (m)	B <sub>m</sub> (m)	B <sub>vh</sub> (m)
1	Tuyến số 1 (N16-N42)	Cấp đường khu vực, loại	40	107	17,5	7,5	2x3,5

		đường khu vực					
2	Tuyến số 02 (N35-N42)	Cấp nội bộ, loại đường phân khu vực	40	200	13,5	7,5	2x3,5
3	Tuyến số 03 (N35-N34)			32	13,5	7,5	2x3,5
4	Tuyến số 04 (N38-N37)			34	13,5	7,5	2x3,5
5	Tuyến số 05 (N40-N39)			37	13,5	7,5	2x3,5
<b>Tổng cộng:</b>				<b>410</b>			

b) Nền, mặt đường:

- Bình đồ, trắc dọc: Bình đồ tuân thủ theo quy hoạch được duyệt; đi qua các điểm khống chế điểm đầu, điểm cuối và một số nút quy hoạch.

- Trắc ngang: Thiết kế với quy mô bề rộng nền, mặt đường theo giải pháp mặt cắt ngang nêu trên.

- Nền đường: Đối với nền đắp lớp trên cùng đầm  $K \geq 0,98$  dày 50cm, lớp dưới đầm  $K \geq 0,95$  sau khi đã bóc lớp hữu cơ và xử lý nền đất yếu bằng lớp cát dày 80cm; đối với nền đào, đào đến cao độ thiết kế, lu lèn nền đường tự nhiên đầm chặt  $K \geq 0,95$ , trường hợp nền đất tự nhiên không đảm bảo, tiến hành đào thay đất, đầm chặt  $K \geq 0,95$ . Mái taluy các đoạn đắp cao và các đoạn có nguy cơ xói lở, được gia cố bằng bê tông M150 đá 2x4 dày 12cm.

- Mặt đường: Kết cấu mặt đường bê tông nhựa, tải trọng trục thiết kế 100KN. Kết cấu áo đường thiết kế đạt  $E_{yc}=120\text{Mpa}$ , với các lớp kết cấu từ trên xuống: Lớp BTNC19 dày 7cm; tưới nhựa đường pha dầu dính bám tiêu chuẩn 1,0  $\text{kg/m}^2$ ; lớp móng trên cấp phối đá dăm loại 1  $D_{\max}=25\text{mm}$  dày 15cm; lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại 1  $D_{\max}=37,5\text{mm}$  dày 15cm.

c) Bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 M300, chiều cao bó vỉa  $h=13\text{cm}$ .

d) Nút giao thông: Thiết kế nút giản đơn, giao cắt cùng mức, vuốt nổi êm thuận, đảm bảo an toàn giao thông và thoát nước tốt, kết cấu mặt đường trong nút theo kết cấu mặt đường của tuyến đường.

đ) Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông trên tuyến được thiết kế đảm bảo các yêu cầu quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

2.3. Vỉa hè + Cây xanh:

- Vỉa hè thiết kế hai bên tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Vỉa hè lát gạch terrazzo (400x400x30)mm trên lớp bê tông đá 1x2

M150 dày 5cm. Hồ trồng cây kích thước (1,0x1,0)m, thành hồ dùng bê tông M200 đá 1x2, mặt hồ lát đất granit.

- Cây xanh: Thiết kế dọc các tuyến đường giao thông; kích thước hồ (1,0x1,0)m, thành hồ bằng bê tông đá 1x2 M200. Khoảng cách giữa các hồ cây trung bình khoảng (7÷10)m. Cây xanh trồng cây Móng Bò đường kính tại chiều cao tiêu chuẩn (7÷10)cm, chiều cao (4,0÷4,5)m.

2.4. Thoát nước mưa: Thiết kế dọc vỉa hè các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt. Sử dụng công tròn ly tâm BTCT đúc sẵn có đường kính  $\varnothing(400\div1500)$ mm, công hộp BxH=2000x2000(mm); công dưới vỉa hè chịu tải trọng H10-X60, công dưới đường chịu tải trọng H30-XB80. Nước mưa từ mặt đường và công trình được thu gom vào các hố thu bố trí dọc các tuyến đường, qua các tuyến công và đầu nối vào công hộp BxH=3000x3000(mm) hiện trạng tại vị trí nút giao đường Lê Thánh Tôn với đường Nguyễn Nghiêm, đường Trần Hưng Đạo; độ dốc dọc tuyến  $i=(0,1\div4,3)\%$ . Các hố thu, giếng thăm bố trí dọc theo các tuyến công. Giếng thăm trên vỉa hè thiết kế bê tông đôi với chiều sâu <2,3m, đối với giếng thăm có chiều sâu  $\geq 2,3$ m thiết kế BTCT; giếng thăm dưới đường thiết kế bê tông cốt thép; nắp giếng thăm thiết kế đan bê tông cốt thép kết hợp đan gang định hình. Hố thu bằng bê tông đá 1x2 M250 đập song chắn rác bằng gang.

3.5. Cấp nước: Thiết kế dọc tuyến đường theo quy hoạch được phê duyệt. Nguồn nước đầu nối tại vị trí đường ống  $\varnothing 150$  hiện trạng phía Tây QL1A (đường Nguyễn Nghiêm). Đường ống phân phối sử dụng ống nhựa HDPE  $\varnothing 100/110$ , đường ống dịch vụ sử dụng ống nhựa HDPE  $\varnothing 50/63$ . Bố trí các trụ cứu hỏa D100 theo quy hoạch được phê duyệt.

### 3.6. Thoát nước thải:

- Hệ thống nước thải được thiết kế theo quy hoạch được phê duyệt và chờ đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của đô thị. Tuyến công thiết kế dọc phía sau các lô đất và trên vỉa hè; Sử dụng ống HDPE đường kính  $\varnothing(200\div300)$ ; độ dốc dọc tuyến trung bình  $i=(0,1\div0,9)\%$ . Hồ ga trên vỉa hè bằng bê tông đá 1x2 M200, đan đập hố ga thiết kế bê tông cốt thép; Hồ ga dưới đường thiết kế bê tông cốt thép, đan đập hố ga bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Trạm xử lý nước thải: Theo nội dung Công văn số 1735/SKHCHN-QLCN ngày 04/11/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ.

2.7. Cấp điện: Theo nội dung Công văn số 48/SCT-QLNL ngày 09/01/2023 của Sở Công Thương.

2.8. Điện chiếu sáng: Thiết kế chiếu sáng một bên dọc các tuyến đường có bề rộng mặt đường  $B_m=7,5$ m. Nguồn điện được đầu nối từ hệ thống cấp điện khu vực tại tủ điện hạ thế thuộc TBA 250kVA khu dân cư Nam đường Lê Thánh Tôn xây dựng mới. Đường dây chiếu sáng đi ngầm, sử dụng cáp Cu/XLPE/DSTA/PVC (4x6)mm<sup>2</sup>; Trụ đèn sử dụng trụ thép mạ kẽm cao 8m. Đèn chiếu sáng sử dụng đèn Led công suất tối thiểu 80W.

### 2.9. Thông tin liên lạc:

Bố trí hệ thống đường ống (chờ lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc) gồm 03

tuyến ống nhựa PVC Ø100/110, đi ngầm dọc theo vỉa hè của các tuyến đường, theo quy hoạch được duyệt.

#### **IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực năng lực hoạt động của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng:

- Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở: Cơ bản phù hợp.

- Điều kiện năng lực năng lực hoạt động của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng: Phù hợp.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch hoặc phương án tuyến công trình, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận: Cơ bản phù hợp với quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Nam Phường Nguyễn Nghiêm đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 07/10/2021, được UBND thị xã Đức Phổ điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 2691/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 và Quy hoạch chi tiết phía Tây thị trấn Đức Phổ (tỷ lệ 1/500) được UBND thị xã Đức Phổ phê duyệt tại Quyết định số 5727/QĐ-UBND ngày 04/12/2019, điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 22/7/2022.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận; với chương trình, kế hoạch thực hiện, các yêu cầu khác của dự án theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có): Diện tích sử dụng đất theo dự án trình thẩm định 2,16 ha giảm nhiều so với diện tích sử dụng đất theo quy mô đầu tư tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 12/11/2021 (3ha) và tuyến cống thoát nước trực đường Lê Thánh Tôn chưa được đề xuất cụ thể trong nội dung quy mô đầu tư tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 12/11/2021. Đề nghị Chủ đầu tư rà soát, kiểm tra Báo cáo Hội đồng nhân dân Thị xã Đức Phổ thống nhất trước khi trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị: Về cấp nước được Công ty Cổ phần cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thoả thuận tại Công văn số 44/C.Ty ngày 19/3/2022; về cấp điện được Điện lực Đức Phổ - Công ty Điện lực Quảng Ngãi thoả thuận tại Biên bản ngày 11/03/2022.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

- Giải pháp thiết kế cơ sở về đảm bảo an toàn xây dựng: Cơ bản phù hợp.

- Về bảo vệ môi trường: Đề nghị Chủ đầu tư triển khai thực hiện Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Khu dân cư

phía Nam đường Lê Thánh Tôn.

- Yêu cầu về phòng chống cháy, nổ: Đề nghị Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã Đức Phổ hoàn chỉnh, bổ sung hồ sơ thiết kế hệ thống PCCC dự án Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn theo ý kiến của Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 435/PC07(Đ2) ngày 14/3/2022 và thực hiện các yêu cầu về PCCC theo đúng quy định.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Chủ đầu tư cần thực hiện một số nội dung sau:

- Việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong quá trình đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định tại Điều 6 Luật Xây dựng năm 2014.

- Rà soát, cập nhật bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mới thay thế các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hết hiệu lực khi lập danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho thiết kế cơ sở khi phê duyệt.

7. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng: Tổng mức đầu tư đối với công trình được khái toán trên cơ sở khối lượng của thiết kế cơ sở là phù hợp.

8. Các nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

8.1. Thiết kế cơ sở:

Khi thực hiện bước tiếp theo đề nghị:

a) Hạng mục san nền:

- Bổ sung thống kê khối lượng đào, đắp san nền; thiết kế mặt cắt ngang điển hình khu đất san nền;

- Bổ sung bản vẽ mặt bằng thiết kế cọc phân lô và chi tiết cọc phân lô;

- Bổ sung bản vẽ mặt bằng thiết kế san nền hoàn thiện (thể hiện đầy đủ các thông số như: cao độ hoàn thiện, độ dốc san nền, đường đồng mức san nền...);

- Thiết kế bổ sung chi tiết tầng lọc thoát nước sau taluy gia cố bằng bê tông.

b) Hạng mục giao thông:

- Tính toán, kiểm tra kết cấu áo đường theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 38:2022/TCĐBVN Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.

- Kiểm tra ổn định và tính toán lún nền đắp trên nền đất yếu theo Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 41:2022/TCĐBVN Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp.

c) Thoát nước mưa, thoát nước thải, vỉa hè + cây xanh, thông tin liên lạc:

- Bê tông các hố thu, hố cáp, giếng thăm nằm trên vỉa hè đề nghị sử dụng bê tông M200 đá 1x2 thay cho bê tông M250 đá 1x2.

- Bổ sung bình đồ thiết kế vỉa hè, cây xanh và thiết kế bổ sung vệt dốc lên

xuống hè phố dành cho người khuyết tật tại các vị trí lối sang đường dành cho người đi bộ theo quy định tại QCVN 10:2014/BXD.

- Kiểm tra cos tự nhiên cửa thu, cửa xả điều chỉnh chi tiết cửa thu, cửa xả phù hợp hiện trạng, phát huy hiệu quả trong quá trình khai thác sử dụng.

- Thiết kế bổ sung các giải pháp thi công hoàn trả vỉa hè và nền, mặt đường tuyến đường Lê Thánh Tôn.

- Bổ sung thiết kế tổ chức giao thông trong quá trình thi công tuyến công hộp BxH=(2000x2000)mm. Thiết kế và kiểm tra ổn định biện pháp thi công tuyến công hộp BxH=(2000x2000)mm, để không ảnh hưởng đến công trình lân cận, ảnh hưởng đến các hoạt động, mất an toàn cho khu vực dân cư sống dọc tuyến.

d) Cấp nước:

- Bổ sung thuyết minh kỹ thuật, tính toán áp lực để có cơ sở lựa chọn đường ống cấp nước có tiết diện phù hợp; bổ sung chi tiết lắp đặt các điểm đầu nối của đường ống cấp nước.

- Bổ sung mặt cắt của các tuyến đường thể hiện vị trí lắp đặt tuyến đường ống cấp nước, đảm bảo khoảng cách tối thiểu giữa đường ống cấp nước và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác theo quy định tại bảng 2.30 QCVN 01:2021/BXD.

- Kiểm tra độ dốc dọc đường ống để bổ sung van xả cạn, van xả khí cho đoạn tuyến đường ống.

- Hồ sơ hệ thống cấp nước do Chủ đầu tư trình kèm theo Tờ trình số 379/TTr-BQL ngày 22/12/2022, Sở Xây dựng chỉ thẩm định thiết kế cấp nước sinh hoạt bên trong Khu dân cư, bố trí hệ thống đường ống theo quy hoạch được duyệt. Nội dung thiết kế bên ngoài Khu dân cư và đầu nối cấp nước, đề nghị Chủ đầu tư làm việc cụ thể với đơn vị cung cấp nước, với địa phương để được đầu nối và thỏa thuận hướng tuyến lắp đặt hệ thống cấp nước cấp theo quy định.

đ) Điện chiếu sáng:

- Các đèn chiếu sáng được lắp đặt chiếu sáng dọc trên các tuyến đường trong khu dân cư, do đó cần đối chiếu với thiết kế giao thông và thiết kế san nền để điều chỉnh vị trí các đèn chiếu sáng cho phù hợp (nếu có);

- Kiểm tra các thông số kỹ thuật và tính toán bằng phần mềm chiếu sáng để đảm bảo chiếu sáng theo quy định tại QCVN 07-7:2016/BXD;

e) Hệ thống thông tin liên lạc: Hồ sơ thiết kế bố trí hệ thống ống chờ lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc trong tương lai, do đó Chủ đầu tư cần kiểm tra xác định cụ thể các Hệ thống thông tin liên lạc theo quy hoạch để bố trí các đường ống đảm bảo lắp đặt trong tương lai, chống lãng phí.

g) Nội dung khác:

- Bổ sung 01 bản vẽ mặt cắt của tuyến đường, thể hiện toàn bộ vị trí lắp đặt của hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi ngầm, đảm bảo khoảng cách tối thiểu giữa các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại bảng 2.30 QCVN 01:2021/BXD

- Đối với các hệ thống đường dây, đường ống đi ngầm trên vỉa hè: đề nghị sử dụng chung các công kỹ thuật qua đường, sử dụng chung các hố ga kỹ thuật để đầu nối hệ thống hạ tầng cho các lô đất theo quy hoạch.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật nằm trên vỉa hè tuyến đường Lê Thánh Tôn: đề nghị chủ đầu tư khảo sát hiện trường, làm việc với đơn vị quản lý vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật này để tránh việc đầu tư trùng lặp và ảnh hưởng đến hệ thống hạ tầng đã được thi công, lắp đặt.

#### 8.2. Về tổng mức đầu tư:

- Khi lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đối với các công tác tạm tính đề nghị chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng định mức theo quy định.

- Cập nhật định mức sản xuất bê tông nhựa theo Công văn số 9297/BGTVT-KHCN ngày 31/7/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

- Đề nghị bổ sung vị trí các bãi đổ thải, vật liệu thừa (đất, đá...); xác định khối lượng các loại kết cấu áo đường; kích thước cọc phân lô... theo hồ sơ thiết kế cơ sở để có cơ sở lập dự toán.

#### V. KẾT LUẬN:

- Chủ đầu tư, các bên có liên quan chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu của hồ sơ trình thẩm định.

- Chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế lập thuyết minh chỉ dẫn kỹ thuật cho dự án.

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện đầy đủ các nội dung tại mục IV và các kiến nghị của Sở Công thương tại Công văn số 48/SCT-QLNL ngày 09/01/2023, Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1735/SKHCN-QLCN ngày 04/11/2022 và Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 449/SGTVT-QLCL ngày 04/3/2022 trong quá trình thực hiện các bước tiếp theo.

Đề nghị Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ thị xã Đức Phổ tổng hợp, trình người quyết định đầu tư xem xét thẩm định, phê duyệt theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- UBND thị xã Đức Phổ;
- Phòng QLĐT thị xã Đức Phổ;
- GD, PGD (N.Đ.On);
- Lưu: VT, QLHXD<sub>DanhNT</sub>.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Công Hoàng**